

*Kính gửi: Bộ Chủ, Bộ T. Anh.  
Phòng QĐĐT*

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10428 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2014

BAN PHÒNG UBND TỈNH LAI CHÂU	
CÔNG	Số: ... 36A ...
VĂN	Ngày: 20.11.14
ĐẾN	Chuyên: D. Thương

SỞ CÔNG THƯƠNG T. LAI CHÂU
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: H. 18
NGÀY: 21.11.2014

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Lai Châu

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, điều chỉnh một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ các Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 và số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Hưng Hải (chủ đầu tư dự án thủy điện Nậm Ban 1) tại Văn bản số 61/2014/CV-TMHH ngày 07 tháng 8 năm 2014 và Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Bắc Minh (chủ đầu tư dự án thủy điện Nậm Ban 2 và Nậm Ban 3) tại Văn bản số 195/2014/CV-SBM ngày 08 tháng 8 năm 2014, ý kiến của UBND tỉnh Lai Châu tại Văn bản số 1455/UBND-CN ngày 26 tháng 9 năm 2014 về việc điều chỉnh quy hoạch các dự án thủy điện Nậm Ban 1, Nậm Ban 2 và Nậm Ban 3 trên suối Nậm Ban thuộc địa bàn xã Nậm Ban, huyện Sin Hồ (nay là huyện Nậm Nhùn), tỉnh Lai Châu, kèm theo Hồ sơ thiết kế kỹ thuật do Công ty Cổ phần Tư vấn thiết kế thủy điện Miền Bắc lập (cơ quan tư vấn thiết kế thủy điện Nậm Ban 1) và Hồ sơ dự án đầu tư do Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 1 lập (cơ quan tư vấn thiết kế thủy điện Nậm Ban 2 và Nậm Ban 3);

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh Lai Châu đối với các dự án thủy điện Nậm Ban 1, Nậm Ban 2 và Nậm Ban 3 trên suối Nậm Ban thuộc địa bàn xã Nậm Ban, huyện Nậm Nhùn (đã được UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt tại Quyết định số 1051/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2011) với các nội dung chính như sau:

- Dự án thủy điện Nậm Ban 1:

+ Tọa độ dự kiến xây dựng công trình (hệ tọa độ VN2000):

• Tuyến đập:

Điểm D1: X = 2477048,06, Y = 507866,49

Điểm D2: X = 2477100,85, Y = 507957,26

· Tuyến nhà máy:

Điểm NM1:  $X = 2477910,35$ ,  $Y = 509918,83$

Điểm NM2:  $X = 2477911,93$ ,  $Y = 509918,60$

+ Sơ đồ khai thác gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Ban, tuyến năng lượng bờ phải (cửa lấy nước - kênh dẫn - bê áp lực - đường ống áp lực - nhà máy - kênh xả), lượng nước qua nhà máy sau khi phát điện được xả trở lại suối Nậm Ban.

+ Các thông số chính: Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập  $F_{lv} = 61,5 \text{ km}^2$ ; mực nước dâng bình thường MNDBT = 750 m; mực nước hạ lưu  $MNHL_{\max/\min} = 648,5/633,36 \text{ m}$ ; cột nước tính toán  $H_{tt} = 104,91 \text{ m}$ ; công suất lắp máy  $N_{lm} = 6,3 \text{ MW}$  và điện lượng trung bình năm  $E_0 = 27,10$  triệu kWh.

- Dự án thủy điện Nậm Ban 2:

+ Tọa độ dự kiến xây dựng công trình (hệ tọa độ VN2000):

· Tuyến đập chính:

Điểm D1:  $X = 2477986,78$ ,  $Y = 510645,18$

Điểm D2:  $X = 2477907,07$ ,  $Y = 510720,89$

· Tuyến đập phụ:

Điểm DP1:  $X = 2475744,75$ ,  $Y = 511808,67$

Điểm DP2:  $X = 2475768,70$ ,  $Y = 511819,53$

· Tuyến nhà máy:

Điểm NM1:  $X = 2475928,09$ ,  $Y = 514343,81$

Điểm NM2:  $X = 2475888,12$ ,  $Y = 514241,32$

+ Sơ đồ khai thác gồm đập chính dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Ban, tuyến năng lượng bờ phải (cửa lấy nước - hầm dẫn - tháp điều áp - đường ống áp lực - nhà máy - kênh xả), đập phụ gom nước trên nhánh suối Nậm Tao bổ sung nước cho tuyến năng lượng chính, lượng nước qua nhà máy sau khi phát điện được xả trở lại suối Nậm Ban.

+ Các thông số chính: Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập  $F_{lv} = 112 \text{ km}^2$  (trong đó, lưu vực đến đập chính  $F_{lvc} = 100 \text{ km}^2$ , lưu vực đến đập phụ  $F_{lvp} = 12 \text{ km}^2$ ); mực nước dâng bình thường MNDBT = 633 m; mực nước hạ lưu  $MNHL_{\max/\min} = 415,01/406,5 \text{ m}$ ; cột nước tính toán  $H_{tt} = 208,13 \text{ m}$  và công suất lắp máy  $N_{lm} = 22 \text{ MW}$  và điện lượng trung bình năm  $E_0 = 84,78$  triệu kWh.

- Dự án thủy điện Nậm Ban 3:

+ Tọa độ dự kiến xây dựng công trình (hệ tọa độ VN2000):

· Tuyến đập:

Điểm D1:  $X = 2475160,84$ ,  $Y = 514300,61$

Điểm D2:  $X = 2475181,66$ ,  $Y = 514301,34$

· Tuyến nhà máy:

Điểm NM1:  $X = 2473770,50$ ,  $Y = 517843,60$

Điểm NM2:  $X = 2473697,71$ ,  $Y = 517845,10$

+ Sơ đồ khai thác gồm đập dâng kết hợp đập tràn trên suối Nậm Ban, tuyến năng lượng bờ trái (cửa lấy nước - hầm dẫn - tháp điều áp - nhà máy - kênh xả), lượng nước qua nhà máy sau khi phát điện được xả ra sông Nậm Na.

+ Các thông số chính: Diện tích lưu vực tính đến tuyến đập  $F_{lv} = 144,5 \text{ km}^2$ ; mực nước dâng bình thường MNDBT = 406 m; mực nước hạ lưu  $MNHL_{\max/\min} =$

236,4/232 m; cột nước tính toán  $H_{tt} = 160,65$  m và công suất lắp máy  $N_{lm} = 22$  MW và điện lượng trung bình năm  $E_0 = 84,09$  triệu kWh.

**Điều 2.** Việc đầu tư xây dựng các dự án thủy điện Nậm Ban 1, Nậm Ban 2 và Nậm Ban 3 phải đảm bảo phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch: phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, sử dụng tài nguyên nước, phát triển điện lực... ; tuân thủ các quy định hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên nước, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và các quy định có liên quan khác.

**Điều 3.** Chủ đầu tư các dự án thủy điện Nậm Ban 1, Nậm Ban 2 và Nậm Ban 3 cần lưu ý các vấn đề sau:

- Hoàn thiện điều tra, khảo sát bổ sung, đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên khu vực dự án (địa hình, địa chất, khí tượng, thủy văn, dân sinh, kinh tế - xã hội...), giao thông vận tải, công trình lưới điện và thủy lợi trong khu vực.

- Đánh giá kỹ và thực hiện đầy đủ các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực của dự án đối với môi trường - xã hội. Trong đó, phải lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các phương án về: trồng rừng thay thế, đền bù, đảm bảo duy trì dòng chảy tối thiểu phía hạ lưu đập.

- Tiếp tục nghiên cứu phương án thiết kế các hạng mục công trình (đặc biệt là tuyến năng lượng) nhằm đảm bảo công trình vận hành an toàn ổn định, nâng cao hiệu quả đầu tư. Trong đó lưu ý phương án gia cố bảo vệ mái nhà máy và các phương án thiết kế công trình đảm bảo an toàn cho tuyến kênh dẫn (đối với dự án thủy điện Nậm Ban 1).

- Việc đầu tư xây dựng và vận hành các nhà máy thủy điện nêu trên phải đảm bảo không ảnh hưởng đến các bậc thang thủy điện liên kế phía thượng và hạ lưu trong quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

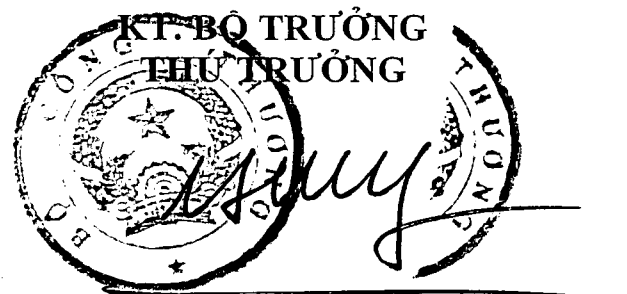
- Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng theo Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Năng lượng, Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lai Châu, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Chủ đầu tư các dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Lưu: VT, TCNL.



Cao Quốc Hưng